

Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Thanh A, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Thanh N, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N có 02 con chung là cháu Phạm Bùi Gia K, sinh ngày 11/01/2011 và cháu Phạm Quang M, sinh ngày 19/6/2017.

Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N thoả thuận: Anh Phạm Thanh A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 con chung

đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Thanh A không yêu cầu chị Bùi Thị Thanh N phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nhất trí.

- Về chia tài sản (Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Thanh A và chị Bùi Thị Thanh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh A tự nguyện nộp thay chị N số tiền án phí 75.000 đồng mà chị N phải nộp, chị Nhất trí. Tổng cộng anh Phạm Thanh A phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*). Xác nhận anh Phạm Thanh A đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Trả lại cho anh Phạm Thanh A số tiền: 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001071 ngày 27/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh